TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PQ
TỈNH KG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **156/**2023/HS-ST
Ngày 30-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PQ, TỈNH KG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Văn Kiệt**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Ngô Rạng Đông - Nguyên Trưởng phòng Giáo dục thành phố PQ
2. Ông Nguyễn Lê Huy - Bí thư Thành đoàn thành phố PQ
- Thư ký phiên tòa: **Ông Đặng Đình Toàn**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ tham gia phiên tòa: **Ông Sơn Thái Phong**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 145/2023/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

- **Đoàn Thanh T**, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2006. Tại: PQ, KG. Nơi ĐKTT: ấp CV, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG. Chỗ ở: ấp CV, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG. Nghề nghiệp: Làm Tê; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con Đoàn Thanh H, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; Chị ruột có 01 người, sinh năm 2004; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú vào ngày 08-5-2023 đến nay (có mặt).

- **Trần Tuấn Ph** (Chiêu), sinh ngày 19 tháng 02 năm 2006. Tại: PQ - KG. Nơi ĐKTT: ấp Mũi Tràm C, xã Khánh Bình TB, huyện TVTh, tỉnh CM. Chỗ ở: ấp CV, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG. Nghề nghiệp: Làm Tê; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Nh, sinh năm 1987; Em: 02 người, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự:

Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú vào ngày 08-5-2023 đến nay (có mặt).

- **Trần Văn Th**, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2005. Tại: CĐ, AG. Nơi ĐKTT: ấp Mỹ An, xã VC, thành phố CĐ, tỉnh AG. Chỗ ở: ấp GD, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn B, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1975; Anh, em ruột có 03 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú vào ngày 08-5-2023 đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Trần Duy Kh - Trợ giúp Viên pháp lý Tộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh KG (có mặt)

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Thọ: Ông Đoàn Thanh H, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp Chuồng Vích, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG (ông Hoàng có mặt)

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Ph: Ông Nguyễn Văn Hiếu và bà Trần Thị Nhẫm, sinh năm 1987. HKTT: Ấp Mũi Tràm C, xã Kh B Tây Bắc, huyện TVT, tỉnh CM. Nơi ở: Ấp CV, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG (bà Nhẫm có mặt)

- Ngời đại diện hợp pháp cho bị cáo T: Ông Trần Văn B, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp Mỹ An, xã VC, thành phố CĐ, tỉnh AG. Nơi ở: Ấp GD, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG (bà Hoàng có mặt)

- Bị hại: **Anh Dương Minh H, sinh năm 1982**

Địa chỉ: Ấp 4, xã CC, thành phố PQ, tỉnh KG (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 15-11-2023, Đoàn Thanh T và Trần Tuấn Ph đi vào công trình của công ty Vinpearl Tộc ấp GD, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG, nhưng không mang thẻ nhân viên, nên ông Dương Minh Hoàng là bảo vệ không cho vào làm, hai bên xảy ra cự cải nhưng được can ngăn.

Đến khoảng 13 giờ, ngày 21-11-2023, khi Đoàn Thanh T, Trần Tuấn Ph, Trần Văn Th, Phạm Văn Hùng (sinh ngày 13-02-2007) và một người tên Kiệt (chưa rõ nhân thân) đang đánh bida trong quán Việt, Tộc ấp GD, xã GD, thì ông Hoàng và chị Huỳnh Thị Linh (vợ ông Hoàng) đi đến tìm ông Hồ Văn Biên chủ

quán bida Việt để nói chuyện Tê lại quán bida để kinh doanh, nhưng ông Biên không có trong quán nên ông Hoàng và chị Linh ngồi đợi, ông Hoàng lấy điện thoại gọi cho ông Biên.

Thọ nhìn thấy ông Hoàng điện thoại, nghĩ ông Hoàng kêu người đến đánh trả thù nên Thọ kêu Ph, T, Hùng và Kiệt đi ra ngoài tìm cây đánh ông Hoàng, tất cả đồng ý. Khi ra trước cửa quán, thấy đối diện có các khúc cây gỗ tròn (loại tre tầm vong) nên Thọ, Ph, T và Hùng mỗi người cầm lấy một khúc cây, do không còn cây gỗ nên Kiệt không cầm gì, tất cả quay trở vào quán. Khi vào trong quán khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, thấy ông Hoàng đứng cạnh bàn bida, Kiệt lấy 01 trái bida chọi ông Hoàng nhưng không trúng, Thọ, Ph, T và Hùng cầm cây gỗ xông vào đánh ông Hoàng, trong đó Ph đánh 03 cái trúng vào vai, tay phải và thái dương phải; Thọ, T và Hùng mỗi người đánh 02 cái trúng lưng và vai; còn Kiệt lấy 01 cây cơ bida đánh 01 cái trúng lưng, gây thương tích, ông Hoàng té ngã xuống nền nhà, chị Linh chạy vào can ngăn thì Thọ, Ph, T, Hùng và Kiệt không đánh ông Hoàng nữa và bỏ đi, ông Biên lúc này về đến quán cùng chị Linh đưa ông Hoàng đến bệnh viện Vinmec điều trị.

Ngày 08-5-2023, Đoàn Thanh T, Trần Tuấn Ph, Trần Văn Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Tang vật T giữ**:

- 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 69cm, đường kính 03cm.
- 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 35cm, đường kính 03cm.
- 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 24cm, đường kính 04cm.

*** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 114/TgT,** ngày 20/02/2023, của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh KG kết luận thương tích của anh Dương Minh Hoàng, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp 4, xã Cửa Cạn, thành phố PQ, tỉnh KG như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương vùng đầu, gây vỡ xương thái dương phải, tụ máu ngoài màng cứng, dưới màng cứng đã được điều trị, hiện không còn hình ảnh khối máu tụ.
- Vết thương phần mềm vùng khuỷa tay phải và mảng biến đổi sắc tố da vùng lưng trái.
- Chấn thương phần mềm vùng cẳng chân trái. Hiện tại, không thấy dấu vết thương tích do đả thương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng đầu là: 21,34%.

- Vùng khuỷa tay phải là: 01%.

- Vùng lưng trái là: 01%.

- Vùng cẳng chân trái là: 00%

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 23%.

4. Vật gây thương tích: Vật tày. Vật chứng (03 đoạn tre) gửi giám định gây ra được các thương tích trên.

5. Về chức năng bộ phận cơ thể: Các thương tích trên không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Bản cáo trạng số: 157/CT-VKSPQ ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố các bị cáo Đoàn Thanh T, Trần Tuấn Ph, Trần Văn Th về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (Tộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều này) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên kết luận hành vi của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX như sau:

Đối với Đoàn Thanh T, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đối với Trần Tuấn Ph, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với Trần Văn Th áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch T cho tiêu hủy 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 69cm, đường kính 03cm; 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 35cm, đường kính 03cm; 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 24cm, đường kính 04cm.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi vụ án xảy ra, bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 93.681.000 đồng, trong đó tiền tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng; Tiền chi phí điều trị 30.681.000 đồng; Tiền ăn uống và xe đi lại 3.000.000 đồng; Tiền công lao động 30.000.000 đồng (10.000.000 đồng/tháng x 03 tháng). Tuy nhiên, tại phiên tòa người bị hại xin rút một phần yêu cầu bồi thường chỉ

yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng các thiệt hại với số tiền 60.000.000đ. Bị cáo Trần Tuấn Ph và Trần Văn Th, mỗi người đã bồi thường 15.000.000 đồng. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại số tiền còn lại.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép cung, bức cung hay nhục hình.

*** Người bào chữa cho các bị cáo trình bày:** Thống nhất theo nội dung cáo trạng của viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo về tội danh, khung hình phạt, mức đề nghị thì đề nghị HĐXX xem xét đối với bị cáo Ph, T đã bồi thường được ¾ mức bồi thường. Còn bị cáo Thọ tuy chưa bồi thường nhưng người bị hại có đơn đồng ý xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo T, Ph được hưởng theo khoản 1, Điều 54 BLHS. Đối với bị cáo Thọ đề nghị xử bị cáo dưới mức thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị.

*** Tại phiên tòa, người bị hại trình bày:** Anh Hoàng không quen biết các bị cáo, trước khi xảy ra sự việc anh Hoàng có mâu Tẩn với 01 người thanh niên, sau đó mới biết là Thọ. Khi anh Hoàng trực Bảo vệ thì Thọ đi vào khu vực Vinpearl để làm việc, nhưng theo quy định nhân viên ra vào phải có bảng tên, do Thọ không mang bảng tên nên anh Hoàng không cho vào, nên Thọ tức giận anh Hoàng. Xác định các bị cáo là người đã gây thương tích cho anh Hoàng, hiện tại sức khỏe đã được bình phục, các bị cáo đã biết lỗi. Hoàng yêu cầu HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Quá trình điều trị bệnh, anh Hoàng có nhận của bị cáo Ph, T mỗi người 10.000.000đ.

Nay anh Hoàng yêu cầu HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đồng ý giảm tiền bồi thường từ 93.681.000 đồng xuống còn 60.000.000đ, mỗi bị cáo phải chịu bồi thường 20.000.000đ. Ngày 29-11-2023 bị cáo Ph, T và gia đình bị cáo đã bồi thường thêm được 5.000.000đ, tổng cộng Ph, T đã bồi thường được 15.000.000đ, còn lại 5.000.000đ. Bị cáo Thọ và gia đình chưa bồi thường nên yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000đ đồng. Ngoài ra người bị hại không yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành PQ đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định thương tích người bị hại và các chứng cứ khác được T thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21-11-2022, ông Dương Minh Hoàng đang ở trong quán Bida Việt Tộc ấp GD, xã GD, thành phố PQ, tìm ông Hồ Văn Biên để Tê lại quán kinh doanh. Lúc này, Đoàn Thanh T đang đánh Bida trong quán, thấy ông Hoàng và nhớ lại mâu Tẫn trước đó, nên rủ Trần Tuấn Ph, Trần Văn Th, Phạm Văn Hùng và một người tên Kiệt (chưa rõ nhân thân) đánh ông Hoàng, tất cả đồng ý. Thọ, Ph, T, Hùng mỗi người cầm 01 khúc cây gỗ tròn (loại tre tầm vong), Kiệt cầm cây cơ bida, xông vào đánh ông Hoàng trúng thái dương phải, tay và lưng gây thương tích 23%.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với kết luận giám định, lời khai người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, bản cáo trạng truy tố các các bị cáo theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 (Tộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều này) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

[4.1] Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức việc gây thương tích cho người khác là hành vi trái pháp luật. Các bị cáo là đồng phạm giản đơn, khi nghe bị cáo Thọ rũ đánh người bị hại thì các bị cáo Ph, T đồng ý cùng hưởng ứng và cố ý gây thương tích cho người bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử nghị cần xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, mới đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội

đối với loại tội phạm này, qua đó cũng góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nhưng đối với bị cáo Thọ là người chủ mưu rủ rê các bị cáo Ph, T cùng thực hiện hành vi phạm tội, khi vụ án xảy ra bị cáo và gia đình không tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại nên mức án của bị cáo Thọ phải cao hơn các bị cáo Ph, T. Đối với các bị cáo Ph, T khi nghe bị cáo Thọ rủ đánh anh Hoàng đáng lẽ các bị cáo phải khuyên bảo, can ngăn bị cáo Thọ. Tuy nhiên, các bị cáo lại giúp sức tích cực cùng thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Hoàng đến cùng.

[4.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo cần áp dụng thêm khoản 2, của đều luật này để áp dụng cho bị các bị cáo. Đối với bị cáo Ph và T khi vụ án xảy ra bản thân bị cáo Ph, T và gia đình đã bồi thường được 15.000.000đ, được ¾ mức bồi thường, còn lại 5.000.000đ nên được hưởng thêm tình tiết bồi thường khắc phục hậu quả theo điểm b, khoản 1 Điều 51 BLHS, cần áp dụng theo quy định tại khoản 1, Điều 54 chuyển khung hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 69cm, đường kính 03cm; 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 35cm, đường kính 03cm; 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 24cm, đường kính 04cm là tang vật trong vụ án, không có giá trị. HĐXX cần tịch T cho tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án, các bị cáo T, Ph và gia đình đã bồi thường cho anh Hoàng được 20.000.000đ đồng. Ngày 29-11-2023 bị cáo Ph, T và gia đình tiếp tục bồi thường thêm 5.000.000đ, tổng mức bồi thường được 15.000.000đ, còn lại 5.000.000đ.

Tại phiên tòa, người bị hại xác định thiệt hại thực tế tổng cộng 93.681.000đ đồng, đồng ý giảm mức bồi thường chung cho 03 bị cáo là 60.000.000đ. Yêu cầu mỗi bị cáo và gia đình bồi thường 20.000.000đ. Các bị cáo Thọ, T, Ph và gia đình đã đồng ý tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Xét sự tự thỏa T tiếp tục bồi thường số tiền giữa người bị hại và các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo là nguyện, phù hợp theo quy định tại các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự 2015, HĐXX ghi nhận sự tự nguyện giữa người bị hại và các bị cáo cùng gia đình tiếp tục bồi thường như sau: Bị cáo Ph, T và gia đình tiếp tục bồi thường cho anh Hoàng số tiền 5.000.000đ. Bị cáo Thọ và gia đình bồi thường số tiền 20.000.000đ.

[7] Đối với Phạm Văn Hùng, cùng thực hiện hành vi với các bị cáo để gây thương tích cho người bị hại, tại thời điểm phạm tội Hùng mới 15 tuổi 09 tháng 08 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Công an Điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp. Đối với người tên Kiệt, hiện tại chưa rõ nhân thân, Công an điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo đều phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Thanh T** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: **Đoàn Thanh T** 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Tuấn Ph** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: **Trần Tuấn Ph** 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn Th** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: **Trần Văn Th** 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù.

4. Về tang vật trong vụ án: Tịch T cho tiêu hủy 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 69cm, đường kính 03cm; 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 35cm, đường kính 03cm; 01 khúc gỗ tròn (tre tầm vong) dài 24cm, đường kính 04cm. *(Tang vật được chuyển giao biên bản chuyển giao vật chứng ngày 29-11-2023).*

5. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện giữa các bị cáo Đoàn Thanh T, Trần Tuấn Ph, Trần Văn Th cùng những người làm đại diện hợp pháp cho các bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Hoàng số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Bị cáo T, Ph và gia đình tiếp tục bồi thường mỗi người 5.000.000đ (năm triệu đồng). Bị cáo Thọ và gia đình bồi thường cho anh Hoàng số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo Ph, T chịu thêm 250.000đ án phí dân sự, tổng cộng mỗi bị cáo phải nộp 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Bị cáo Thọ chịu 1.000.000đ án phí dân sự, tổng cộng bị cáo Thọ chịu 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố PQ.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh KG./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh KG;*
- *Sở Tư pháp tỉnh KG;*
- *VKSND Tp.PQ;*
- *Chi cục THADS Tp.PQ;*
- *Bị cáo,bị hại, người đại diện bị cáo;*
- *Trợ giúp viên pháp lý;*
- *Lưu HSVA./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Kiệt